

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2015**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán**

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 và tầng 3 tòa nhà Machinco building, số 444 Hoàng Hoa Thám, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội
- Điện thoại: 043. 573.0200
- Vốn điều lệ: 390.000.000.000 vnd
- Mã chứng khoán: APS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị Quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	30/2015/NQ-ĐHĐCĐ	16/05/2015	Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đỗ Lăng	Chủ tịch HĐQT	5	100%	
2	Bà Huỳnh Thị Mai Dung	Ủy viên HĐQT	5	100%	
3	Ông Vũ Trọng Quân	Ủy viên HĐQT	5	100%	
4	Ông Hồ Xuân Vinh	Ủy viên HĐQT	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Để thực hiện hoạt động giám sát đối với hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị thông qua cơ chế phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và đánh giá bằng văn bản hàng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc. Đồng thời thông qua hệ thống kiểm

soát nội bộ, Hội đồng quản trị thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động của các đơn vị dưới sự điều hành của Tổng Giám đốc, đặc biệt là việc tuân thủ các quy định, chính sách nội bộ, thủ tục quy trình đã được thiết lập ở Công ty Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương. Bên cạnh đó Hội đồng Quản trị cũng tạo cơ chế hỗ trợ cho Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao thông qua việc thành lập Hội đồng điều hành, xây dựng bộ máy giúp việc bao gồm các nhân sự giàu kinh nghiệm giỏi chuyên môn để thực hiện công tác tham mưu cho Tổng Giám đốc trong công tác điều hành hàng ngày.

HDQT luôn theo dõi sát sao tình hình hoạt động của toàn Công ty, giám sát và có những chỉ đạo định hướng và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành thông qua ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với các quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật. Phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại Hội Đồng cổ đông và HDQT đề ra.

+ Các nội dung thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông, HDQT và các quyết định HDQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.

+ HDQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.

Đồng thời, Chủ tịch HDQT kiêm Tổng Giám Đốc, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban tổng giám đốc, tạo thuận lợi trong việc chỉ đạo tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.

Bên cạnh đó, Chủ tịch HDQT cũng thường xuyên thông báo cho các thành viên HDQT bằng văn bản, điện thoại, email về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : (Không có)

4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	28/2015/NQ-HĐQT	14/03/2013	Thông nhất các nội dung và thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông Thường

			niên năm 2015
2	29/2015/NQ-HĐQT	14/05/2015	Thông qua bộ hồ sơ đăng ký phát hành thêm cổ phiếu
3	39/2015/NQ-HĐQT	22/05/2015	Bầu chủ tịch HĐQT và Trưởng ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020
4	62B/2015/QĐ-HĐQT	09/09/2015	Về việc đầu tư mua cổ phần của công ty CP Dream Works Việt Nam
5	81/2015/QĐ-HĐQT	08/10/2015	V/v từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Duy Khanh

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Phạm Hoài Phương	Trưởng BKS	2	100%	
2	Bà Phạm Thị Đức Việt	Thành viên BKS	2	100%	
3	Bà Nguyễn Hoài Giang	Thành viên BKS	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
 - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp
 - Kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua
 - Xem xét tính hợp lý, hợp pháp của các quy trình, quy chế nội bộ của Công ty
 - Kiểm tra báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và kiểm tra báo cáo tài chính kiểm toán năm của Công ty trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
 - Tăng cường sự phối hợp, trao đổi và thảo luận giữa BKS và HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác
 - Toàn bộ các tài liệu họp của HĐQT đều được gửi BKS để nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp kịp thời
 - Các biên bản họp của HĐQT và biên bản họp giao ban của Công ty đều được gửi tới BKS để cập nhật kịp thời và đưa ra các ý kiến đóng góp kịp thời
4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thụ ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Đỗ Lăng		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			Năm 2006		
2	Nguyễn Tiên Lộc							
3	Nguyễn Thị Thịnh							
4	Nguyễn Hoàng Linh							
5	Huỳnh Thị Mai Dung		Thành viên HĐQT			Năm 2006		
6	Huỳnh Tiên Năng							
7	Nguyễn Thị Bôn							
8	Huỳnh							

	Tiến Dũng							
9	Vũ Trọng Quân		Thành viên HĐQT			Năm 2006		
10	Vũ Trọng Quý							
11	Vũ Thị Liệu							
12	Vũ Thị Chung							
13	Vũ Thị Huệ							
14	Lê Thanh Huyền							
15	Hồ Xuân Vinh		Thành viên HĐQT			Năm 2011		
16	Đoàn Thị Hồng Yến					Năm 2012		
17	Hồ Văn Phúc							
18	Hồ Thị Hoàng Yến							
19	Hồ Thị Sâm							
20	Phạm Hoài Phương		Thành viên BKS			Năm 2010		
21	Nguyễn Hoài		Thành viên			Năm 2009		

	Giang		BKS					
22	Phạm Thị Đức Việt		Thành viên BKS			Năm 2011		
23	Nguyễn Thị Thanh		Kế Toán trưởng			Năm 2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (không có)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát (không có)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tạo công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Đỗ Lăng		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			2,167,900	5.56%	
2	Nguyễn Tiến Lộc							
3	Nguyễn Thị Thịnh							
4	Nguyễn Hoàng Linh							
5	Huỳnh Thị Mai Dung		Thành viên HĐQT			840,000	2.15%	
6	Huỳnh Tiến Năng							
7	Nguyễn							

	Thị Bôn							
8	Huỳnh Tiến Dũng							
9	Vũ Trọng Quân		Thành viên HĐQT					
10	Vũ Trọng Quý							
11	Vũ Thị Liệu							
12	Vũ Thị Chung							
13	Vũ Thị Huệ							
14	Lê Thanh Huyền							
15	Hồ Xuân Vinh		Thành viên HĐQT			6,860	0.02%	
16	Đoàn Thị Hồng Yến							
17	Hồ Văn Phúc							
18	Hồ Thị Hoàng Yến							
19	Hồ Thị Sâm							
20	Phạm Hoài Phương		Thành viên BKS					

21	Nguyễn Hoài Giang		Thành viên BKS			1,000	0.00%	
22	Phạm Thị Đức Việt		Thành viên BKS					
23	Nguyễn Thị Thanh		Kế Toán trưởng					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác (không có).

Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Đỗ Lăng